

Một niềm vui trong dịp Tết năm nay:

Giáp Tuất sẽ là năm Đồng Thuận giữa trí thức trong và ngoài nước

Tôn Thất Thiện

Mỗi năm, đến dịp Tết, mỗi người trong chúng ta có những điều ước mong chung, mà cũng có những điều mong mỗi riêng. Ước mong chung của tất cả những người nay mang thêm họ "Lưu" - là lưu vong - là thấy nước nhà thoát khỏi ách cộng sản để họ có thể trở về quê hương. Về ước mong riêng, thì tất nhiên mỗi người nhìn về một hướng khác nhau.

Về phần tôi thì ước mong đó là được thấy có một sự đồng thuận rộng rãi giữa người Việt: giữa những người Việt ngoài nước, giữa những người Việt trong nước, giữa những người Việt trong và ngoài nước, và đặc biệt, vì tôi nằm trong hàng ngũ trí thức, giữa những người trí thức Việt Nam trong và ngoài nước.

Tất nhiên, một sự đồng thuận như vậy phải là đồng thuận trên một căn bản mà những người như tôi có thể chấp nhận được: dứt khoát từ chối một chế độ xã hội chủ nghĩa theo mô hình mác-xít lê-ni-nít bôn-sê-vích, và đồng tâm xây dựng một chế độ dân chủ thực sự dựa trên những soi sáng của trí tuệ để đem lại tự do no ấm, công bằng xã hội, và phát triển toàn diện cho xứ sở.

Cách đây bốn năm, bắt đầu có những sự chỉ trích đường lối Đảng qua những bài của Dương Thu Hương, Phan Đình Diệu, Hoàng Minh Chính, Nguyễn Khắc Viện, Lữ Phương. Nhưng những chỉ trích đó rất rụt rè, giới hạn, tỏ ra còn nhiều vướng mắc. Bình luận những chỉ trích đó hồi đó tôi nhấn mạnh là những người trí thức trong Đảng phải "bước tới một bước nữa" và đi vào vấn đề căn bản, là thay thế chế độ xã hội chủ nghĩa mô hình Mác-Lê. Đó là một phê bình, mà cũng là một ước mong.

Những sự kiện xảy ra trong hai ba năm gần đây, và đặc biệt là trong những tháng vừa qua, đã cho tôi nghĩ rằng ước mong của mọi người Việt khắp mọi chân trời, và đặc biệt, những mong ước của riêng tôi, trong dịp Tết năm nay sẽ không phải là những ước mơ hảo huyền, mà là những điều có thể có được.

Những sự kiện đó làm nổi bật một thực tại mà tôi hằng hy vọng trong hai mươi năm nay: những trí thức trong nước, và đặc biệt là những trí thức trong hàng ngũ cộng sản, đã vùng dậy và đòi hỏi lãnh đạo Đảng Cộng Sản Việt Nam thay đổi chủ trương, chính sách, thái độ, hành vi, và ngay cả ý thức hệ làm căn bản cho những chủ trương, chính sách, thái độ và hành vi ấy.

Những người trí thức đó đòi Đảng phải "lật ngược những bản chỉ đường" mà Đảng đã dựng lên để chỉ hướng mà dân chúng Việt Nam bắt buộc phải đi theo trong mấy chục năm qua, trên con đường đã đưa họ xuống một cái hố càng ngày càng sâu. (Hà Sĩ Phu, trong bài "Đất tay nhau đi dưới những tấm biển chỉ đường của trí tuệ", trong *Thông Luận*, số 60, tháng 5, 1993). Họ đòi lãnh đạo ĐCSVN phải từ bỏ con đường xã hội chủ nghĩa lê-ni-nít bôn-sê-vích theo mô hình Mác-Lê "con đường duy nhất, mà Bác Hồ đã lựa chọn". Con đường này, xây trên một chủ thuyết xã hội chủ nghĩa mác-xít ảo tưởng, đã dẫn đến ngõ cụt vì nó "bất khả thi". (Lữ Phương, trong bài "Đàm thoại về chủ nghĩa mác-xít", trong *Thông Luận* số 65, tháng 11, 1993). Họ đòi Đảng "trao quyền lại cho dân" (Phan Đình Diệu, trong "Kiến nghị về một chương trình cấp bách...", *Diễn Đàn Người Việt*, Montréal, xuân 1991), "trả lại cho dân những quyền tự do dân chủ" (Hồ Hiếu, trong "Một số suy nghĩ...liên quan đến việc nước non...", trong *Thông Luận* số 64, tháng 10, 1993). Họ đòi Đảng cắt cụm từ "xã hội chủ nghĩa" khỏi tên nước, "trả lại cái tên Việt Nam tinh khôi cho đất nước" vì ghép thêm cụm từ "xã hội chủ nghĩa" vào nó chỉ làm cho hổ thẹn lương tri của ai vốn tôn trọng thực tiễn" (Nguyễn Thanh Giang, trong "Đóng góp của một đảng viên", trong *Thông Luận*, số 67, tháng 01, 1994).

Hơn nữa, có một sự kiện mới, đặc biệt nhất, có ý nghĩa nhất và quan trọng nhất. Đó là họ dám động đến "đều cấm kỵ ghê gớm nhất hiện nay ở Việt Nam", như Lữ Phương đã nói, và làm, là vạch ra những sai lầm của "Bác", những sai lầm đã "làm cho dân tộc cất đầu dậy không nổi trước sự đổi thay của thế giới". "Bác" đã "không hiểu gì hết" về chủ thuyết Lê-nin mà cứ đem áp đặt bừa lên đầu lên cổ dân Việt Nam "trong suốt một thời gian dằng dẳng". Kết luận? Không thể tiếp tục đi con đường của "Bác" vạch ra nữa! (Lữ Phương, "Đàm thoại chủ nghĩa mác-xít", trong *Diễn Đàn*, Paris, số 24, tháng 11, 1993).

Những người trí thức nói trên biết là làm như vậy là đương nhiên phạm kỷ luật đảng, và sẽ bị gán cho những tội "chống đảng", "phản đảng", và họ sẽ hoặc phải ra khỏi Đảng, hoặc bị trục xuất khỏi Đảng, dù là họ đã theo Đảng 30-40 năm và đã hy sinh những năm đẹp nhất, quan trọng nhất của cuộc đời họ để thực hành những gì mà Đảng và "Bác" chủ trương. Trong cả hai trường hợp họ sẽ bị trừng trị nặng nề, nặng gấp bội những trừng phạt áp dụng cho những người "chống cách mạng" nhưng không phải là đảng viên. Họ sẽ bị trừng trị một cách khắt nghiệt kinh khủng - tàn bạo, độc ác, bất nhân như người ta ít khi thấy trong lịch sử - như anh Hoàng Minh Chính đã mô tả về trường hợp của bản thân anh ấy trong *Thư ngỏ của công dân Hoàng Minh Chính* gửi cho các cấp lãnh đạo ĐCSVN (đăng lại trong báo *Diễn Đàn*, Paris, số 23, tháng 10, 1993, và phần Phụ lục của hồi ký *Mặt Thật* của Bùi Tín, Saigon Press, Irvine, CA, 1993).

Biết vậy nhưng họ vẫn làm, và làm một cách rất dũng cảm, rất cương quyết, rất bình tĩnh, rất sáng suốt.

Tại sao họ lại liều đến thế?

Họ làm như thế là do sự "thôi thúc của nội tâm", viết "để tự giải đáp", không thể không viết vì "không viết không chịu được". Họ thấy cần "lột xác", một sự lột xác "triệt để và đau đớn", như anh Nguyễn Kiến Giang đã giải thích. (Nguyễn Kiến Giang, *Việt Nam: Khủng hoảng và lối ra*, Trăm Hoa, Garden Grove, CA, 1993). Họ nói lên những điều làm cho họ "bức xúc", mà họ biết cũng là những bức xúc của nhiều người. Họ lên tiếng vì họ không muốn nằm trong hàng ngũ của những kẻ "bạc nhược, quay mặt đi một cách vô trách nhiệm, ngậm miệng ăn tiền, trì hoãn, thậm chí độc ác, lì lợm, cố thủ..." của những trí thức "không còn là trí thức" (Hà Sĩ Phu, trong bài đã dẫn ở trên). Họ lên tiếng để nói lên những thực tại trong nước và trên thế giới mà họ đã chứng kiến.

Họ cũng lên tiếng, như Bùi Minh Quốc đã tả trong một bài thơ rất cảm động, một phần vì họ có mặc cảm là đã "đổ máu xương cho Đảng cầm quyền", mẹ họ đã

"Suốt một đời bạc tóc dưới mưa bom"
và "lâm lũi đào hầm nuôi cách mạng"

vì

"Khi bọn đểu còn trong Đảng"
"Ai có thể bình tâm buổi sáng"

và vì họ muốn

"Hỏi tội những thằng thê đỏ tim đen".

(Bùi Minh Quốc, "Những ngày thường đã cháy lên", trong *Hà Sĩ Phu, Đòi điều suy nghĩ của một công dân*, Phụ bản Tin Nhà, Tin, Nhà xuất bản Tin, Paris, 1993)

Trong những năm qua, có nhiều lúc tôi muốn nêu lên điểm mà anh Bùi Minh Quốc đã nêu lên trong bài thơ trích trên đây. Khách quan mà nói, thì giới trí thức Việt Nam đã góp một phần rất lớn trong sự giúp ĐCSVN cướp chính quyền và củng cố chính quyền. Không có sự tham gia, hợp tác, hy sinh tuyệt đối không vụ lợi và vô bờ bến của biết bao thanh niên trí thức không thuộc thành phần vô sản không nghĩ gì đến chủ nghĩa xã hội, chuyên chế vô sản, và cách mạng thế giới, nhất là trong những năm mà quyền lực của ĐCSVN rất còn bấp bênh (1945-1950) thì ĐCSVN không có địa vị, thế lực và uy quyền để thao túng như ngày nay.

Trách nhiệm của những người trí thức đó khá lớn. Tuy họ không cố tình làm như vậy, nhưng muốn buộc tội họ cũng được. Theo kiểu cộng sản, đó là tội "khách quan" giúp cộng sản phá hoại đất nước. Nhưng ta chỉ nên trách họ đã lầm tai hại, đã để cho bị mắc lừa. Họ bị mắc lừa vì họ đã không cảnh giác, để cho sự ám ảnh của một lý tưởng cao cả - độc lập quốc gia, công bằng xã hội, canh tân xứ sở - làm mù quáng họ. Những kẻ lừa họ là ông Hồ và lãnh đạo ĐCSVN, đã công khai đưa ra một mục tiêu, nhưng âm thầm theo đuổi một mục tiêu khác, và đã dùng những lời đường mật để lừa gạt những người thật thà. Như vậy, những kẻ có tội là ông Hồ và đám lãnh đạo này. Về điểm này, anh Bùi Tín đã tiết lộ nhiều chi tiết làm sáng mắt mọi người (trong *Hoa Xuyên Tuyết*, Saigon Press, Irvine, 1991, và *Mặt Thật*, Saigon Press, Irvine, 1993), và nhiều bài đăng trên các báo Âu và Mỹ châu.

Do đó, trong những năm qua, tôi đã tự chế không đề cập đến trách nhiệm của những người trí thức đã đi theo cộng sản. Làm vậy vì tôi vẫn tin rằng một ngày nào đó chính họ sẽ thức tỉnh và tự lên tiếng về việc này, sẽ tự giải thoát khỏi sự lừa dối và kềm kẹp của cộng sản để đi tìm một con đường đúng với quyền lợi và nguyện vọng của dân tộc Việt Nam. Lương tâm và trí tuệ của họ sẽ đòi hỏi họ thoát ly và tìm một thể đứng mới trong tự trọng, ngoài vòng cộng sản, trong hàng ngũ của những người tranh đấu cho dân chủ, nhân đạo và lẽ phải.

Sự thoát ly này không phải là dễ. Nó là một sự lột xác đau đớn, như anh Nguyễn Kiến Giang đã nói. Họ phải tự gỡ biết bao là vướng mắc, trong đó có ba vướng mắc lớn nhất: một là huyền thoại về "Bác" đã dồn nhập vào

đầu não của họ sau mấy chục năm thông tin một chiều trong một xã hội đóng kín; hai là sự liên hệ với Đảng trong bao nhiêu năm tranh đấu hăng say trong hàng ngũ Đảng với ảo tưởng là nó chứa đựng những thành phần đại diện cho "đỉnh cao của trí tuệ" và "lương tâm của nhân loại"; ba là sự thu hút của chủ nghĩa Lê-nin với tính cách "cấm nang" của nó, và chủ nghĩa Mác với ảo tưởng "khoa học" của nó. Nhưng những huyền thoại và ảo tưởng đó đã dần dần tiêu tán dưới áp lực của thực tại Việt Nam cũng như thế giới, đặc biệt là với sự sụp đổ của khối Đông Âu và Liên-xô, báo hiệu sự tan rã của hệ thống cộng sản thế giới và chứng minh sự phá sản của chủ nghĩa xã hội theo mô hình lê-ni-nít bôn-sê-vích. Những trí thức đó đã thức tỉnh, và đã gỡ khỏi được vương mắc. Một khi đã gỡ được vương mắc tất một ngày nào đó họ phải vùng lên.

Ngày đó nay đã đến.

Ngày đó cũng là ngày họ đương nhiên đứng vào một trận tuyến mới. Trận tuyến đó là trận tuyến dân chủ.

Trong khuôn khổ bài này tôi không có chỗ để trình bày chi tiết những luận điểm rất phong phú, sâu sắc, vững chắc và thực tiễn mà những người trí thức nêu trên đã đưa ra. Tôi chỉ có thể nói là những gì họ tố cáo, những gì họ chủ trương và đòi hỏi hiện nay không khác gì những điều tôi và những người tranh đấu cho dân chủ, tự do, công bằng xã hội, phát triển toàn diện hàng chủ trương trong những năm qua trên những cột báo của *Thông Luận, Diễn Đàn, Thế Kỷ 21, Ngày Nay*, và nhiều báo khác. Như vậy, giữa những người trí thức trong nước "phía bên kia" đã cắt liên hệ với cộng sản và những người "phía bên này" có những chủ trương nêu ở đoạn trên **nay có một sự đồng thuận rõ ràng.**

Sự đồng thuận này không phải chỉ có giữa một thiểu số. Qua những tiết lộ của những người đã lên tiếng, và qua những nguồn tin riêng của tôi, những người đồng quan điểm với những người đã lên tiếng rất đông. Họ còn ở trong Đảng, nhưng dần dần rồi họ cũng sẽ lộ diện. Dù sao, sự an toàn tương đối đến nay của những người đã lên tiếng công khai là triệu chứng chính quyền đang ở trong một thế kẹt. Họ biết rằng số đảng viên có quan điểm như vậy rất đông, và rút mây sẽ động rừng. Phần khác, dù có ngoan cố đến đâu, người có chút lương tri cũng phải thấy rằng những điều được nêu ra là phù hợp với thực tại, chính xác, trung thực, có lợi cho xứ sở, và nếu chấp nhận, sẽ cứu danh từ "chủ nghĩa xã hội" khỏi bị ô uế. Do đó, tôi tin rằng sự đồng thuận nói trên càng ngày sẽ càng lan rộng.

Sự đồng thuận nói trên tất nhiên sẽ dẫn đến một sự đồng tâm và phối hợp hành động của những người trong và ngoài xứ, tạo một sự đồng tác dẫn đến những sự đổi thay quy mô mở đường cho xứ sở ra khỏi bế tắc hiện tại. Có rất nhiều bằng chứng cho thấy sự **đồng thuận, đồng tâm và đồng tác** này đã khởi phát. Trong năm Giáp Tuất tới đây chúng ta sẽ thấy một sự bành trướng nhanh và mạnh của phong trào này.

Vì những lý do nêu trên tôi nghĩ rằng năm nay sẽ là năm của đồng thuận trí thức trong và ngoài nước. Đối với riêng tôi, nó sẽ là một niềm vui rất lớn trong dịp Tết Giáp Tuất này.

Tết Giáp Tuất

Anh Trác,
Cho biết transmission có trục trặc
gì không?

HL.